

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2024/HSST

Ngày: 29/10/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bách.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Mai và ông Nguyễn Văn Bạ.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoàng Sơn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Đức- Kiểm sát viên.

Ngày 29/10/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh. Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số 93/2024/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2024/QĐXXST-HS ngày 10/10/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 13 ngày 23/10/2024, đối với các bị cáo:

1) **Nguyễn Văn T**- sinh năm 1996;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn M3, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Văn N, mẹ đẻ Trần Thị L; Vợ là Nguyễn Thị Nh; Có 02 con, lớn sinh năm 2018 nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 09/8/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

Có mặt tại phiên tòa.

2) **Nguyễn Khắc T1**- sinh năm 1986;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn X, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố đẻ Nguyễn Khắc H, mẹ đẻ Nguyễn Thị Đ; Vợ là Nguyễn Thị Phương L; Có 02 con, lớn sinh năm 2010 nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại và đang bị cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Trương Quang H- sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn T, xã H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

* *Những người làm chứng:*

+ Anh Nguyễn Đức T2- sinh năm 1982.

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang.

+ Chị Từ Thị T3- sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn H, xã H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Khắc T1 (*có giấy phép lái xe ô tô hạng C, giá trị đến ngày 13/9/2024*) là lái xe chở hàng thuê cho anh Nguyễn Đức T2, sinh năm 1982, nơi cư trú thôn X, xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang. Khoảng 06 giờ, ngày 15/5/2024, T1 điều khiển xe ô tô BKS: 98H- 009.40 từ nhà anh T2 đi lấy hàng tại thị trấn Lương Bằng, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Sau khi lấy hàng xong, T1 điều khiển xe ô tô về xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương để giao hàng cho khách. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T1 điều khiển xe ô tô theo hướng UBND xã Hoàng Hoa Thám đi chùa Thanh Mai, khi đến Km8 đường tỉnh lộ 398B thuộc địa phận thôn H, xã H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Là đoạn đường trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng, tim đường có vạch kẻ màu vàng, dạng vạch đơn, nét liền, phân chia hai chiều đường rõ rệt, có biển cảnh báo nguy hiểm "*Giao nhau với đường không ưu tiên*". Quan sát phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 70m, có xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 có dung tích xilanh 108,2cm³ (của chị Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1998, trú tại thôn M3, xã V, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình) do Nguyễn Văn T (không có giấy phép lái xe theo quy định; không đi đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình, trong máu có

nồng độ còn vượt quá mức theo quy định) điều khiển, phía sau chở anh Trương Quang H, sinh năm 1978, nơi cư trú thôn T, xã H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang di chuyển theo hướng ngược chiều tại phần đường bên trái. Thấy vậy, T1 bấm còi để báo hiệu cho T biết, đồng thời giữ nguyên tốc độ xe. Thấy phía trước có xe ô tô nhưng nghĩ rằng xe ô tô do T1 điều khiển sẽ chủ động tránh mình nên T vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thẳng. Khi đi đến khu vực ngã ba giao cắt đường tỉnh lộ 398B và đường nhánh đi vào thôn Đ, xã H (Km8 + 070), thấy xe mô tô do T điều khiển vẫn tiếp tục đi tại phần đường dành cho xe của T1 nhưng T1 không tránh, không giảm tốc độ xe để có thể dừng lại một cách an toàn nên đầu xe ô tô do T1 điều khiển đã va chạm vào đầu xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 làm anh H và T ngã xuống mặt đường bị thương phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương; xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 đổ nghiêng trái, trục bánh trước và trục bánh sau cách mép đường đều 1,7m. Xe ô tô BKS: 98H- 009.40 và xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 bị hư hỏng với tổng thiệt hại: 6.010.000đ.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên người sống số 249 ngày 17/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trương Quang H tại thời điểm giám định là 66%.

Tại bản kết luận giám định tổn thương trên người sống số 250 ngày 17/7/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Hải Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Văn T tại thời điểm giám định là 08%.

Tại Bệnh án ngoại Thần kinh – Lồng ngực – Mạch máu mã YT: 30.107.3.1/24/023780 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đối với Nguyễn Văn T thể hiện: Kết quả xét nghiệm nồng độ Ethanol (cồn) trong máu lúc 15 giờ 19 phút ngày 15/5/2024 là 140.7 mg/dL (tức 140.7mg/100ml).

Về trách nhiệm dân sự:

Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS: 98H- 009.40 và xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 anh T2, chị Nh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại.

Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc T1 đã bồi thường thiệt hại cho anh Trương Quang H; Nguyễn Khắc T1 đã bồi thường cho Nguyễn Văn T. Anh Trương Quang H và Nguyễn Văn T không yêu cầu phải bồi thường gì khác.

Việc thu giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng: Sau khi khám nghiệm Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô BKS: 98H- 009.40 cho anh Nguyễn Đức T2 và trả lại chiếc xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 cho chị Nguyễn Thị Nh.

Bản Cáo trạng số 98/CT-VKS-CL, ngày 02/10/2024, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Khắc T1 về tội “Vi phạm

quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Văn T theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc T1 thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất, cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bị hại vắng mặt nhưng đã có lời khai xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; xác định không có yêu cầu gì khác về trách nhiệm dân sự.

Người làm chứng vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc T1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **từ 39 đến 42 tháng** tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/8/2024.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T1 **từ 12 đến 15 tháng** tù cho hưởng án treo thời gian thử thách **từ 24 đến 30 tháng** kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/10/2024; Về hình phạt bổ sung, trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về vật chứng: Trả lại bị cáo T1 giấy phép lái xe; Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự có mặt của người tham gia tố tụng: Bị hại và người làm chứng

đều được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào các Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, lời khai của bị hại, của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ ngày 15/5/2024, tại Km8 + 070 tỉnh lộ 398B thuộc địa phận thôn H, xã H, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nguyễn Khắc T1 (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô BKS: 98H- 009.40 hướng UBND xã Hoàng Hoa Thám đi chùa Thành Mai. Khi đến khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm đã không tuân thủ quy định về tốc độ xe nên khi thấy xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 (dung tích xilanh 108.2cm³) do Nguyễn Văn T điều khiển theo hướng ngược chiều nhưng đi sang phần đường của mình (không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức theo quy định) sau xe chở anh Trương Quang H nhưng T1 đã không dừng lại một cách an toàn. T mặc dù đã quan sát thấy phía trước có xe ô tô do T1 điều khiển nhưng không giảm tốc độ, không đi đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình để xảy ra va chạm. Hậu quả, T bị tổn thương 08% sức khỏe, anh H bị tổn thương 66% sức khỏe; 02 phương tiện hư hỏng thiệt hại: 6.010.000đ.

[4]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người tham gia giao thông khác. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tham gia giao thông đường bộ không tuân thủ quy định của pháp luật trong lĩnh vực giao thông đường bộ; Nguyễn Khắc T1 điều khiển xe ô tô khi đến khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn nên va vào xe mô tô do Nguyễn Văn T điều khiển đi hướng ngược chiều. Vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ (được hướng dẫn tại khoản 1 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT, ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông) làm 02 người bị thương, tổng tỷ lệ 74%; Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, không đi đúng phần đường bên phải theo chiều đi của mình, điều khiển xe trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức theo quy định, vi phạm quy định tại khoản 8, khoản 9 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông

đường bộ, làm 01 người bị thương tỷ lệ 66%. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Khắc T1 và Nguyễn Văn T theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy rằng:

5.1. Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

5.2. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện khắc phục bồi thường thiệt hại; các bị cáo được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Do vậy, các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, hậu quả, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử thấy:

6.1. Bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm 02 tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên hậu quả chỉ gây thương tích cho người khác 66% và lỗi chính gây ra vụ tai nạn do phía xe ô tô và bị cáo T1 nên cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật, răn đe trừng trị đối với bị cáo nhưng ở mức đầu khung hình phạt là phù hợp.

6.2. Bị cáo Nguyễn Khắc T1 bị truy tố theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Xác định vụ tai nạn có phần lỗi của phương tiện của bị hại; Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ có nơi cư trú ổn định, cụ thể rõ ràng; có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly xã hội mà cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội bằng hình phạt tù cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao là phù hợp, thể hiện sự nghiêm minh và khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Bị cáo T không có giấy phép lái xe và hành nghề lái xe; bị cáo T1 là người lao động tự do, mới ký hợp đồng lái xe thuê cho anh T2 và xác định không lấy lái xe làm nghề nghiệp chính nên không cần thiết

cấm bị cáo hành nghề lái xe.

[8]. Về trách nhiệm dân sự:

8.1. Bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc T1 đã bồi thường thiệt hại cho anh Trương Quang H; bị cáo Nguyễn Khắc T1 đã bồi thường cho Nguyễn Văn T. Anh Trương Quang H và Nguyễn Văn T không yêu cầu phải bồi thường gì khác, nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

8.2. Đối với thiệt hại của xe ô tô BKS: 98H- 009.40 và xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 anh T2, chị Nh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên không đặt ra việc xem xét, giải quyết.

[9]. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

9.1. Sau khi khám nghiệm và định giá thiệt hại. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Chí Linh đã trả lại chiếc xe ô tô BKS: 98H- 009.40 cho anh Nguyễn Đức T2 và trả lại chiếc xe mô tô BKS: 17B7- 417.73 cho chị Nguyễn Thị Nh là phù hợp.

9.2. Việc Nguyễn Văn T tự ý lấy xe mô tô BKS: 17B7- 417.73, chị Nh không biết nên Cơ quan điều tra không đặt ra việc xử lý là phù hợp.

9.3. Đối với việc Nguyễn Văn T và Trương Quang H tham gia giao thông nhưng không đội mũ bảo hiểm nên Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

9.4. Đối với Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Khắc T1 số 790161265726 hạng C có giá trị đến ngày 13/9/2024, nơi cấp Sở GTVT thành phố Hồ Chí Minh cần trả lại cho bị cáo theo quy định điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

9.5. Bị cáo Nguyễn Khắc T đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Chí Linh. Nhưng do bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn theo quy định tại điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10]. Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[11]. Về quyền kháng cáo: Áp dụng quy định các Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ

ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điều 260 Bộ luật Hình sự.

1.1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc T1 phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1.2. Áp dụng: Điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T **03 (Ba)** năm **02 (Hai)** tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09/8/2024.

1.3. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc T1 **12 (Mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách **24 (Hai mươi bốn)** tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/10/2024.

Giao bị cáo Nguyễn Khắc T1 cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng, biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 106; điểm d khoản 1, khoản 2 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú và Tạm hoãn xuất cảnh của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Chí Linh đối với Nguyễn Khắc T1 tại Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 485/LC-ĐTTH và Quyết định Tạm hoãn xuất cảnh số 754/QĐ-ĐTTH ngày 08/8/2024.

Trả lại bị cáo Tập 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Khắc T1 số 790161265726 hạng C có giá trị đến ngày 13/9/2024, nơi cấp Sở GTVT thành phố Hồ Chí Minh.

(Đã trả ngay tại phiên tòa).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban

Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T và Nguyễn Khắc T1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Các bị cáo quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- UBND xã Bắc Lũng, huyện Lục Nam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Bách